

Soạn Getting started - Unit 9 lớp 9 SGK trang 30, 31, 32

1 Listen and read

(Nghe và đọc)

Teacher: Welcome to English Club. Today, I'm going to do a quick quiz to check your knowledge of the English language. Question one: Is English the language which is spoken as a first language by most people in the world?

Duong: Of course, it is.

Teacher: Incorrect. Chinese is. Question two: Does English have the largest vocabulary?

Vy: Yes, with approximately 500,000 words and 300,000 technical terms.



Teacher: Yes, spot on! This is due to the openness of the English language. English has borrowed words from many other languages.

Duong: Yeah, if there weren't so many words, it would be easier for us to master it!

Teacher: Ha ha... But the simplicity of form makes English easy to learn. Many English words have been simplified over the centuries. Now, question three: Who can tell me an English word that can operate as a noun, a verb, and an adjective?

Mai: I think the word *subject* can operate as a noun, a verb and an adjective.

Teacher: Excellent. In English, the same word can operate as many parts of speech. That's due to its flexibility. Question four: What is the longest word in English which has only one vowel?

Duong: Is it *length*?

Vy: No, I think it's *strengths*.

Teacher: That's right, Vy. Lastly, question five: Who can tell me at least three varieties of English?

Mai: American English, Australian English, and... er, yes, Indian English.

Hướng dẫn dịch

Giáo viên: Chào mừng đến với câu lạc bộ tiếng Anh. Hôm nay, tôi sẽ làm một câu đố nhanh để kiểm tra kiến thức của các bạn về tiếng Anh. Câu hỏi thứ nhất: Có phải tiếng Anh là ngôn ngữ được nói đầu tiên bởi hầu hết mọi người trên thế giới không?

Dương: Tất nhiên rồi ạ.

Giáo viên: Không đúng. Là tiếng Trung Quốc. Câu hỏi thứ 2: Có phải tiếng Anh là ngôn ngữ rộng rãi nhất không?

Vy: Vâng, với xấp xỉ 500.000 từ và 300.000 thuật ngữ kỹ thuật.

Giáo viên: Đúng rồi, chính xác! Đó là bởi vì sự cởi mở của tiếng Anh. Tiếng Anh được mượn từ nhiều ngôn ngữ khác.

Dương: Ô! Nếu không có quá nhiều từ, nó sẽ dễ dàng hơn để chúng ta nắm bắt nó!

Giáo viên: Ha ha... nhưng hình thái đơn giản làm cho tiếng Anh dễ học. Nhiều từ trong tiếng Anh đã được đơn giản hóa qua nhiều thế kỉ. Bây giờ là câu hỏi thứ 3: Ai có thể nói cho tôi biết một từ tiếng Anh có tác dụng như một danh từ, một động từ và một tính từ?

Mai: Em nghĩ từ subject có tác dụng như một danh từ, một động từ và một tính từ ạ.

Giáo viên: Xuất sắc. Trong tiếng Anh, từ tương tự có thể có tác dụng như nhiều phần của bài nói. Điều đó làm cho nó linh động. Câu hỏi thứ 4: Từ dài nhất trong tiếng Anh chỉ có một nguyên âm là gì?

Dương: Có phải là length không?

Vy: Không, mình nghĩ đó là strengths.

Giáo viên: Đúng rồi, Vy. Cuối cùng, câu hỏi 5: Ai có thể nói tôi biết ít nhất 3 sự đa dạng của tiếng Anh?

Mai: Tiếng Anh của người Mỹ, tiếng Anh của người Úc và... er, vâng tiếng Anh của người Ấn Độ.

a. Read the conversation again and find the nouns

(Đọc đoạn hội thoại lần nữa và tìm danh từ của tính từ "đơn giản" và "linh động")

Adjective	Noun
Simple	Simplicity

Flexible	Flexibility
----------	-------------

b. Convert these adjectives into nouns. You may use a dictionary.

(Chuyển các tính từ thành danh từ. Bạn có thể sử dụng từ điển.)

Adjective	Noun
dark	darkness
stupid	stupidity
popular	popularity
happy	happiness
punctual	punctuality

c. Read the conversation again and choose the correct answers.

(Đọc đoạn hội thoại lần nữa và chọn đáp án đúng.)

1.B	2.C	3.A	4.C	5.B
-----	-----	-----	-----	-----

2. Match the words/phrases in column A with the definitions in column B.

(Nối từ, cụm từ trong cột A với định nghĩa trong cột B.)

1-c	2-e	3-b	4-a	5-d
-----	-----	-----	-----	-----

Hướng dẫn dịch

- Ngôn ngữ đầu tiên = ngôn ngữ mà bạn học nói từ lúc sinh ra.
- Ngôn ngữ thứ hai = ngôn ngữ bạn học nói thành thạo, bạn dùng trong công việc hoặc ở trường, không phải học đầu tiên ở quê nhà.
- Ngôn ngữ chính thức = ngôn ngữ được sử dụng rộng rãi trong hệ thống chính phủ, cơ quan pháp luật và giáo dục.

4. Chất giọng = cách phát âm của các từ ngữ mà qua đó mọi người biết bạn đến từ đất nước và vùng miền nào.

5. Từ địa phương = ngôn ngữ đặc trưng của một vùng miền và từ ngữ và ngữ pháp hơi khác so với ngôn ngữ chuẩn.

3. Match the beginning of each sentence (1-6) to its ending (a-f).

(Nối phần mở đầu của mỗi câu (1-6) với kết thúc của nó (a-f))

1-f	2-c	3-a	4-b	5-e	6-d
-----	-----	-----	-----	-----	-----

Hướng dẫn dịch

1. Tiếng Anh được sử dụng như tiếng mẹ đẻ tại ít nhất 75 quốc gia trên thế giới.

2. Hội đồng Anh ước tính rằng có khoảng 375 triệu người nói tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai.

3. Hiện tại hơn 1 tỷ người đang học tiếng Anh trên khắp thế giới.

4. Sự di cư, công nghệ mới, văn hóa chung và thậm chí là chiến tranh đã đóng góp vào sự phát triển của tiếng Anh.

5. Ngày nay có nhiều biến thể của tiếng Anh trên khắp thế giới chẳng hạn như Anh Anh, Anh Úc, Anh Mỹ, Anh Ấn,...

6. Có nhiều sự khác nhau về chất giọng và ngôn ngữ địa phương giữa các biến thể tiếng Anh mặc dù tất cả đều được hiểu ít hay nhiều bởi người nói của các biến thể.

4. Work in pairs. Ask and answer questions about the English language using the information from 3.

(Làm việc theo cặp. Hỏi và trả lời các câu hỏi về: Ngôn ngữ Tiếng Anh sử dụng thông tin từ câu 3)

Gợi ý:

A: How many people speak English regularly as a second language?

B: The British Council estimates that about 375 million people.

A: How many people are learning English worldwide?

B: At present, over a billion people are.

A: What are the varieties of English all over the world?

B: There are British English, American English, Australian English, Indian English and so on.